

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG TÈ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 139/2023/HSST
Ngày: 25/9/2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ, TỈNH LAI CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lý Ngọc Sáng, Ông Quách Văn Thành.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thùy Linh- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên tòa:
Bà Lò Thị Kẻo- Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 9 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 141/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 138/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Pờ Hu C, tên gọi khác: Không, sinh năm 1978, tại huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKKHKT: Bản M, xã Pa Ủ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 0/12; Chức vụ đoàn thể, chính quyền: Không; Dân tộc: La Hủ; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam; Con ông: Pờ Chà L (đã chết) và con bà: Ly Ca N (đã chết); Bị cáo có vợ: Ky Ha X, sinh năm 1984 và có 02 con nuôi, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu từ ngày 15/4/2023 đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Phán Da L, sinh năm 1989

Địa chỉ: Bản Pa Ủ, xã Pa Ủ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

2. Vàng Ha X, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Bản Pa Ủ, xã Pa Ủ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Người phiên dịch cho bị cáo: Ông Ly Pó Xá, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Khu phố 8, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Xuân Oánh- Luật sư ký hợp đồng tại trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 15/4/2023 tại nhà ở của Pờ Hu C, sinh năm: 1978 thuộc bản M, xã Pa Ủ, huyện Mường Tè, C mua được của người đàn ông lạ mặt 01 gói Heroien, bên ngoài được gói bằng mảnh nilon màu xanh với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, C đem ra chia thành 12 gói nhỏ (*bên ngoài đều được gói bằng mảnh nilon màu xanh*). C đã sử dụng hết 01 gói Heroine. Số Heroine còn lại C dùng mảnh nilon xộp màu trắng gói chung lại với nhau rồi cất giấu vào hộc cột nhà, mục đích để bán kiếm lời và sử dụng.

Đến khoảng 18 giờ 30 phút, cùng ngày khi C đang ở nhà một mình thì có Phấn Da L, sinh năm: 1989 và Vàng Ha X, sinh năm: 1993 cùng trú tại bản Pa Ủ, xã Pa Ủ, huyện Mường Tè đến nhà C. Tại đây, L trực tiếp trao đổi mua bán Heroine với C. Qua trao đổi, C đã bán cho L 02 gói Heroine với giá 100.000 đồng. Mua được Heroine L và X đem đến bụi cây ngoài đường để sử dụng hết.

Khoảng một lúc sau, L và X lại quay lại nhà C, L tiếp tục hỏi mua Heroine với C để sử dụng. Qua trao đổi, C tiếp tục bán cho L 01 gói Heroine với giá 50.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, L và X đem đến ngôi nhà bỏ hoang thuộc bản Pa Ủ, xã Pa Ủ để sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã Pa Ủ phát hiện, bắt quả tang, thu giữ của L và X 01 mảnh giấy bạc, 01 miếng gạch tráng men và 01 bát lửa ga màu vàng. Căn cứ vào lời khai của L và X, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Mường Tè đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở và ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Pờ Hu C. Quá trình thực hiện các quyết định nêu trên, C đã đem ra giao nộp cho cơ quan CSĐT - Công an huyện Mường Tè 08 gói Heroine còn lại mà C đang cất giấu trong hộc cột nhà và số tiền 150.000 do bán Heroine cho L mà có. Cơ quan CSĐT - Công an huyện Mường Tè đã tiến hành niêm phong toàn bộ số vật chứng nói trên, theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số 58/KLGĐ ngày 16/4/2023 của người giám định tư pháp theo vụ việc kết luận: 08 gói vật chứng thu giữ của Pờ Hu C có tổng khối lượng là 0,45 gam (Không phải bốn mươi năm gam).

Tại kết luận giám định số 472/GĐ-KTHS ngày 19/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 08 mẫu chất bột, màu trắng (ký hiệu Mẫu 01 đến Mẫu 08) thu giữ của Pờ Hu C gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có tên khoa học là: Diacetylmorphine được quy định tại bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Tại kết luận giám định số 473/GĐ-KTHS ngày 18/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá: 100.000 đồng, có mã số hiệu: SS 16118035; 01 tờ Việt Nam mệnh giá: 50.000 đồng, có mã số hiệu: XJ 21520127 gửi đến giám định là tiền thật.

Tại bản cáo trạng số 99/CT- VKS-MT ngày 29/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè truy tố bị cáo Pờ Hu C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại phiên Tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Pờ Hu C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Pờ Hu C từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 08 mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh giấy bạc; 01 mảnh nilon xốp màu trắng; 01 bật lửa ga màu vàng; 01 miếng gạch tráng men.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 150.000 đồng (trong đó có 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng).

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng, nội dung bản luận tội. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xem xét cho bị cáo mức án phù hợp thấp nhất trong khoảng đề nghị của Viện kiểm sát và đề nghị xin miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về xử lý vật chứng, nhất trí với đề nghị của Viện kiểm sát.

Bị cáo nhất trí với bản cáo trạng, bản luận tội của Viện kiểm sát, không bổ sung gì chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Mường Tè, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành

tổ tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên Tòa và trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội phù hợp với lời khai nhận tội tại cơ quan điều tra, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, biên bản khám xét, kết luận giám định về chất ma túy, lời khai của người làm chứng, các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Tòa án đã có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 15/4/2023, tại nhà của Pờ Hu C thuộc bản M, xã Pa Ủ, huyện Mường Tè, Pờ Hu C đã 02 lần bán trái phép 03 gói Heroine cho Phấn Da L với giá 150.000 đồng, để L sử dụng. Trong khi L và X đang sử dụng trái phép chất ma túy thì bị tổ công tác Công an xã Pa Ủ phát hiện, bắt quả tang. Các lần mua Heroine nói trên L và X đã sử dụng hết.

Căn cứ vào lời khai của L, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Mường Tè đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở và ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Pờ Hu C. Đến 23 giờ 00 phút ngày 15/4/2023, tại nhà ở của C thuộc bản Mu Chi, xã Pa Ủ, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Mường Tè trong quá trình khám xét thì C đã đem ra giao nộp 0,45 gam Heroine và số tiền 150.000đ do bán Heroine mà có. Mục đích tàng trữ trái phép Heroine của C là để sử dụng và bán kiếm lời. Do đó có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Pờ Hu C phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu đã truy tố là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi nêu trên của bị cáo Pờ Hu C là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến khách thể được pháp luật hình sự Việt Nam bảo vệ, đó là chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và biết rõ hành vi phạm tội của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng để thỏa mãn nhu cầu cá nhân và để hưởng lợi mà vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo không những trực tiếp hủy hoại sức khỏe con người, làm suy thoái giống nòi, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia mà còn là nguyên nhân chủ yếu làm gia tăng tội phạm khác.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Nên cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội và nhân thân của bị cáo về hành vi phạm tội của mình, Hội đồng xét xử xét thấy cần có một mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian

nhằm răn đe, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội đồng thời để nâng cao ý thức pháp luật trong nhân dân, đảm bảo công tác phòng ngừa chung cho xã hội. Do đó mức hình phạt như đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa đề nghị là hoàn toàn phù hợp, cần chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo thì bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về nguồn gốc ma túy thu giữ trong vụ án: Pờ Hu C khai mua của người đàn ông lạ mặt nhưng không biết địa chỉ, không nhớ đặc điểm nhận dạng nên cơ quan điều tra không xác minh, làm rõ được để xử lý theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Đối với Phấn Da L và Vàng Ha X: Quá trình điều tra xác định, L và X đã sử dụng hết Heroine nên không có căn cứ để xử lý hình sự. Do đó, Công an huyện Mường Tè đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với L và X bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp. Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối với việc Phấn Da L cho Vàng Ha X sử dụng Heroine. Quá trình điều tra, xác định số tiền mua Heroine để sử dụng là tiền bán mật ong của Phấn Da L và Vàng Ha X cùng nhau đi lấy mật ong rừng về bán nên Phấn Da L không phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Xử lý vật chứng: Vật chứng còn lại đã được bàn giao đến Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Mường Tè gồm: 08 mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh giấy bạc; 01 mảnh nilon xốp màu trắng; 01 bật lửa ga màu vàng; 01 miếng gạch tráng men. Tất cả đều không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 150.000 đồng (trong đó 01 tờ mệnh giá 100.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 50.000 đồng do bị cáo bán ma túy mà có. Cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[8] Án phí: Căn cứ vào Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/UBTVQH 14. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47; Điều 50 Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ

phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Pờ Hu C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Pờ Hu C 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/4/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 08 mảnh nilon màu Xanh; 01 mảnh giấy bạc; 01 mảnh nilon xốp màu trắng; 01 bật lửa ga màu vàng; 01 miếng gạch tráng men.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 150.000 đồng (trong đó 01 tờ mệnh giá 100.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 50.000 đồng).

(Vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mường Tè và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Mường Tè ngày 14/9/2023).

3. Án phí HSST: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu (01);
- VKS ND tỉnh Lai Châu (01);
- VKSND huyện Mường Tè (01);
- Công an huyện + THAHS (02);
- THADS huyện (01);
- Bị cáo; người bào chữa (02);
- Lưu HSVA (01);
- Lưu TA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Bình